

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 24 -12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Huân và ông Nguyễn Văn Tạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tài- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 27/10/2021, đối với bị cáo:

Cao Xuân H, sinh ngày 26/02/1997 tại xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Xuân T và bà Nguyễn Thị L (đã chết); tiền án: không, tiền sự: Ngày 20/01/2021 Chủ tịch UBND xã C, huyện Quảng Trạch đã ra Quyết định giáo dục tại xã số 17/2021/QĐ-UBND đối với Cao Xuân H, đến ngày 17/6/2021 chấp hành xong. Nhân thân: ngày 05/4/2019 Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh đã ra QĐ số 111/2019/QĐ-TA áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Xuân H, đến ngày 22/02/2020 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 21/7/2021 đến ngày 27/7/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1947. Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện

Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Tuấn V, sinh năm 1996.
Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người làm chứng:

Bà Trần Thị C, sinh năm 1942. Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân H và ông Nguyễn Minh Đ là hàng xóm, vào khoảng 16 giờ ngày 21/7/2021 H sang nhà ông Đ thấy ông Đ đang làm vườn sau nhà, trong nhà không có ai nên H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. H đi vào nhà của ông Đ bằng lối cửa chính, H phát hiện trong phòng bên trái ở trên giường có 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại GT-E1200Y, màu đen, H lấy trộm cất vào túi quần. H vào phòng phía bên phải thấy ở đầu giường 01 đồng hồ đeo tay hiệu Halei và ở cuối giường có 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A7 đang cắm sạc pin lấy bỏ vào túi quần rồi ra khỏi nhà ông Đ và để quên đôi dép tại nhà ông Đ. Sau đó H ra đường Quốc lộ 12A xin xe đến tiệm cầm đồ H để cầm cố điện thoại. H nói với anh Phạm Tuấn V là chủ tiệm cầm đồ cầm điện thoại Sam sung A7 được 1.000.000 đồng, lãi 50.000 đồng/tháng. Chiếc điện thoại Samsung, loại GT-E1200Y bị rơi trên xe tải. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, ông Đ phát hiện bị mất tài sản và báo Công an xã Cảnh Hóa. Trong lúc H đang đứng trước cửa tiệm cầm đồ để bắt xe đi về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện mời về trụ sở làm việc. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, người lái xe (không xác định được tên và địa chỉ cụ thể) cho H đi nhờ xe đã liên lạc với bà Trần Thị Chiến (là vợ của ông Đ) để trả lại chiếc điện thoại mà H làm rơi trên xe. Tại Cơ quan điều tra Cao Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 26/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại GT-E1200Y, màu đen có giá trị tại thời điểm bị lấy trộm là 200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A7 có giá trị tại thời điểm bị lấy trộm là 4.000.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Halei có giá trị tại thời điểm bị lấy trộm là 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.500.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Minh Đ đã nhận lại tài sản bị lấy trộm và không có yêu cầu gì thêm. Gia đình Cao Xuân H đã trả lại số tiền 950.000 đồng cho Phạm Tuấn Vũ theo thỏa thuận giữa các bên.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan sánh sát điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A7 do Phạm Tuấn V giao nộp, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại GT-E1200Y, màu đen do bà Trần Thị C giao nộp; 01 đôi dép, do ông Nguyễn Minh Đ giao nộp; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Halei do Cao Xuân H giao nộp. Sau khi xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 điện thoại di động và 01 chiếc đồng hồ cho chủ sở H. Số tiền 950.000 đồng và 01 đôi dép Công an huyện Quảng Trạch tạm giữ để giải quyết.

Đối với Phạm Tuấn V là chủ tiệm cầm đồ đã cho Cao Xuân H cầm cố 01 điện thoại Sam sung Galaxy A7, tuy nhiên anh Vũ không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên không có dấu hiệu phạm tội Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSQT ngày 13 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Cao Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Cao Xuân H từ 12-15 tháng tù. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo số tiền 950.000 đồng và 01 đôi dép.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 21/7/2021 tại nhà ở của ông Nguyễn Minh Đ ở thôn T, xã C. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo vệ, quản lý tài sản của người bị hại, đã lén lút đột nhập vào nhà của ông Đ nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của Đ với tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 4.500.000 đồng.

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn phù hợp và thống nhất, thống nhất với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cao Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện, làm ăn lương thiện, trở thành công dân có ích cho xã hội nhưng do thiếu bản lĩnh, lười lao động nên đã dẫn đến hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh ra QĐ áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; có 01 tiền sự, ngày 20/01/2021 Chủ tịch UBND xã C, huyện Q đã ra Quyết định giáo dục tại xã đối với Cao Xuân H, đến ngày 17/6/2021 bị cáo chấp hành xong. Xét thấy hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản, bị cáo Cao Xuân H đã hoàn trả cho anh Phạm Tuấn V số tiền 950.000 đồng theo

thỏa thuận, cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm các bên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A7, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại GT-E1200Y, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Halei Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã trả lại cho chủ sử H hợp pháp là ông Nguyễn Minh Đ; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 đôi dép.

Đối với số tiền 950.000 đồng Công an huyện Quảng Trạch đã chuyển khoản vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo ủy nhiệm chi, áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Cao Xuân H là phù hợp. Bởi vì tài sản của ông Nguyễn Minh Đ đã được trả lại đầy đủ; bị cáo đã hoàn trả số tiền 950.000 đồng cho chủ tiệm cầm đồ là anh Phạm Tuấn V.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Cao Xuân H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Cao Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/7/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Xuân H với thời hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/12/2021) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: tuyên trả lại cho bị cáo Cao Xuân H số tiền 950.000 đồng mà Công an huyện Quảng Trạch đã chuyển khoản vào số tài khoản 3949.0.1054960.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Quảng Trạch của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo ủy nhiệm chi chuyển khoản số 57 ngày 17/9/2021. Trả lại cho bị cáo 01 đôi dép có đặc điểm mô tả theo biên bản giao

nhận vật chứng ngày 17/9/2021 giữa Công an huyện Quảng Trạch và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Xuân H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

